

Số: *40* /2017/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày *22* tháng *8* năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BNG-BNV ngày 28 tháng 06 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2017.

Điều 3. Giám đốc Sở Ngoại vụ; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Bộ Ngoại giao (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Sở Ngoại vụ;
- Báo Kon Tum, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh Kon Tum; Cổng TTĐT tỉnh;
- Chi cục Văn thư lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, THB. *lu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hòa
Nguyễn Văn Hòa

QUY ĐỊNH

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng
và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ tỉnh Kon Tum**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 40 /2017/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở Ngoại vụ tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với đơn vị, cá nhân có liên quan khi thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển các chức danh nêu tại Điều 1 Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Điều kiện tiêu chuẩn các chức danh nêu tại Điều 1 Quy định này được áp dụng để làm cơ sở thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển các chức danh theo thẩm quyền.

2. Trường hợp pháp luật có quy định điều kiện, tiêu chuẩn khác thì thực hiện theo quy định đó và điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này.

Điều 4. Điều kiện để bổ nhiệm

1. Đạt các tiêu chuẩn quy định tại Chương II Quy định này.
2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, trong đó có kê khai tài sản cá nhân theo quy định.
3. Đảm bảo độ tuổi theo quy định.
4. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.
5. Đã được cấp có thẩm quyền quy hoạch vào chức danh dự kiến bổ nhiệm.
6. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật; không thuộc đối tượng trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên.

Điều 5. Điều kiện bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.
2. Đạt các tiêu chuẩn quy định tại Chương II Quy định này.
3. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.
4. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Chương II

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 6. Tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

1. Trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với Nhân dân, nắm vững chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định đường lối đổi mới, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý thức đấu tranh bảo vệ quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng; chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước.
2. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm; thẳng thắn đấu tranh chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ, cục bộ; giữ gìn đoàn kết nội bộ; tập hợp và phát huy được sức mạnh tập thể; công tâm và khách quan trong công tác; tôn trọng đồng nghiệp.
3. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; không tham ô, tham nhũng và có ý thức trong việc phòng, chống tham nhũng; chấp hành kỷ luật, kỷ cương; trung thực, khách quan, công tâm trong thực thi công vụ; gắn bó, gần gũi và lắng nghe ý kiến nhân dân; có tinh thần tự phê bình và phê bình.

Điều 7. Về năng lực công tác

1. Hiểu biết về nghiệp vụ và đủ khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ngành, lĩnh vực chuyên môn được giao.
2. Có năng lực tổ chức, quản lý, điều hành các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng phụ trách.
3. Có khả năng nghiên cứu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất các giải pháp, phương pháp quản lý về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực.
4. Có khả năng quy tụ, đoàn kết, động viên công chức trong phòng để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Về Hiểu biết

1. Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước và của địa phương.

2. Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ lĩnh vực mình phụ trách.

Điều 9. Về trình độ

1. Chuyên môn nghiệp vụ: Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực và chuyên môn công tác.

2. Lý luận chính trị: Trung cấp hoặc tương đương trở lên (đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ).

3. Quản lý nhà nước: Đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính Nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

4. Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương trở lên phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

5. Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương trở lên.

Điều 10. Các tiêu chuẩn khác

1. Thời gian công tác:

a) Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ: Đang là Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ; có thời gian công tác tại cơ quan Sở Ngoại vụ từ 05 năm trở lên không kể thời gian tập sự, trong đó có ít nhất 03 năm được giao nhiệm vụ, công tác về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành phù hợp với vị trí được bổ nhiệm. Trường hợp công chức được điều động từ các đơn vị khác, phải giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương, có ít nhất 03 năm công tác trong lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành phù hợp với vị trí được bổ nhiệm.

b) Đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ: có thời gian công tác tại cơ quan Sở Ngoại vụ từ 03 năm trở lên không kể thời gian tập sự, trong đó ít nhất 02 năm được giao nhiệm vụ, công tác về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành phù hợp với vị trí được bổ nhiệm. Trường hợp công chức được điều động từ các đơn vị khác thì có ít nhất 02 năm công tác trong lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành phù hợp với vị trí được bổ nhiệm.

2. Trường hợp đang giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trước khi Quy định này có hiệu lực thi hành, nếu còn thiếu tiêu chuẩn về trình độ nghiệp vụ chuyên môn

theo quy định này, trong thời gian 05 (năm) năm kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, thủ trưởng cơ quan liên quan tạo điều kiện để công chức tự học tập và cử công chức (theo phân cấp) tham gia các khóa học để bổ sung đủ tiêu chuẩn còn thiếu theo quy định. Trong thời gian này (5 năm hoàn thiện tiêu chuẩn còn thiếu kể từ ngày Quy định này có hiệu lực), trường hợp đến thời điểm bổ nhiệm lại chức danh lãnh đạo, quản lý mà chưa bổ sung đủ tiêu chuẩn còn thiếu thì được xem xét bổ nhiệm lại; sau thời gian bổ nhiệm lại mà vẫn không đủ tiêu chuẩn theo quy định sẽ không được xem xét bổ nhiệm lại cho lần tiếp theo.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Ngoại vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.
2. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, đơn vị kịp thời báo cáo, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hòa